

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1880/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 11 tháng 11 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội có tính chất đặc thù hoạt động trên địa bàn tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Quyết định số 30/2011/QĐ-TTg, ngày 01 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách công tác hội;

Căn cứ Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2011 và Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên về việc công nhận các Hội có tính chất đặc thù hoạt động trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 463/TTrLS-SNV-STC, ngày 09 tháng 11 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội được thành lập và hoạt động theo Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động, quản lý hội và Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 06/5/2011 và Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 21/10/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên về việc công nhận các hội có tính chất đặc thù hoạt động trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Mức thù lao hàng tháng đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội có tính chất đặc thù được quy định như sau:

1. Đối với hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh:

a) Mức thù lao đối với Chủ tịch hội được áp dụng 4,5 lần so với mức lương tối thiểu chung.

b) Mức thù lao đối với Phó Chủ tịch hội được áp dụng 4,0 lần so với mức lương tối thiểu chung.

2. Đối với hội có phạm vi hoạt động trong huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh:

a) Mức thù lao đối với Chủ tịch hội được áp dụng 2,7 lần so với mức lương tối thiểu chung.

b) Mức thù lao đối với Phó Chủ tịch hội được áp dụng 2,2 lần so với mức lương tối thiểu chung.

3. Đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn:

Mức thù lao đối với Chủ tịch hội được áp dụng 1,2 lần so với mức lương tối thiểu chung.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Đối với hội có tính chất đặc thù: Kinh phí thực hiện chế độ thù lao được ngân sách Nhà nước cấp hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

2. Đối với các hội còn lại: Kinh phí thực hiện chế độ thù lao do hội tự bảo đảm.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2011.

2. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Người đứng đầu các tổ chức hội có tính chất đặc thù, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Quang Nhất

a) Mức thù lao đối với Chủ tịch hội được áp dụng 4,5 lần so với mức lương tối thiểu chung.

b) Mức thù lao đối với Phó Chủ tịch hội được áp dụng 4,0 lần so với mức lương tối thiểu chung.

2. Đối với hội có phạm vi hoạt động trong huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh:

a) Mức thù lao đối với Chủ tịch hội được áp dụng 2,7 lần so với mức lương tối thiểu chung.

b) Mức thù lao đối với Phó Chủ tịch hội được áp dụng 2,2 lần so với mức lương tối thiểu chung.

3. Đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn:

Mức thù lao đối với Chủ tịch hội được áp dụng 1,2 lần so với mức lương tối thiểu chung.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Đối với hội có tính chất đặc thù: Kinh phí thực hiện chế độ thù lao được ngân sách Nhà nước cấp hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước.

2. Đối với các hội còn lại: Kinh phí thực hiện chế độ thù lao do hội tự bảo đảm.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2011.

2. Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Người đứng đầu các tổ chức hội có tính chất đặc thù, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Quang Nhất